|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND  DỰ THẢO | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định ban hành kèm theo Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước**

**thu hồi đất trên địa bàn Thành phố.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 2 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vựa đất đai;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số ……………/SNNMTQHKHSDĐ ngày 07/3/2022,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** **Điều chỉnh thẩm quyền của UBND cấp huyện về UBND cấp xã**

1. Điều chỉnh thẩm quyền quyết định hỗ trợ tại khoản 3 Điều 3 thuộc UBND cấp xã.

2. Điều chỉnh thẩm quyền quyết định hỗ trợ di dời vật nuôi tại Điều 15 thuộc UBND cấp xã.

3. Điều chỉnh trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại điểm a khoản 1 Điều 23 thuộc UBND cấp xã.

**Điều 2. Điều chỉnh trách nhiệm của UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện về Chủ tịch UBND cấp xã**

1. Quyết định thu hồi đất theo quy định.

2. Phê duyệt các nội dung sau:

- Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

- Dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

- Quy chế bốc thăm và phương án bố trí tái định cư.

3. Quyết định thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện giải phóng mặt bằng trong trường hợp cần thiết;

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của hộ gia đình, cá nhân, tổ chức ;

5. Ban hành các Quyết định: Kiểm đếm bắt buộc; Cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc; Cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất; Thành lập Ban cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cộng đồng dân cư và tổ chức thực hiện các Quyết định nêu trên theo quy định.

**Điều 3. Điều chỉnh một số điều**

1. Điều chỉnh Điều 7 như sau:

Đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư căn cứ biên bản điều tra hiện trạng (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi, sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã), hồ sơ thu thập được phù hợp công trình hiện trạng (thiết kế, hoàn công) để lập hoặc thuê đơn vị tư vấn có tư cách pháp nhân đủ năng lực lập hồ sơ thiết kế phù hợp công trình hiện trạng (nếu cần), dự toán xây dựng công trình mới có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, gửi cơ quan chuyên môn cấp xã thẩm định. Đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gửi cơ quan chuyên môn cấp xã xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

2. Điều chỉnh khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Mộ xây có kiến trúc đặc biệt: Đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập dự toán hoặc thuê đơn vị tư vấn đủ năng lực lập dự toán gửi cơ quan chuyên môn cấp xã thẩm định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt”.

3. Điều chỉnh khoản 2 Điều 10 như sau:

“2. Đối với tổ chức:

Đối với hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất và tài sản hợp pháp có thể tháo dời và di chuyển được thì đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư căn cứ biên bản điều tra hiện trạng, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thu hồi đất, để thuê đơn vị tư vấn có tư cách pháp nhân lập dự toán tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt lại (bao gồm cả mức thiệt hại khi tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất), gửi cơ quan chuyên môn cấp xã xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt”.

4. Điều chỉnh khoản 1, khoản 2 Điều 19 như sau:

“1. Đối với các phường: Thực hiện bồi thường bằng bán căn hộ chung cư tái định cư. Trường hợp có nhu cầu bồi thường bằng đất mà quỹ đất tái định cư trên địa bàn phường đảm bảo quy mô, diện tích tái định cư cho dự án thì Ủy ban nhân dân phường thực hiện bồi thường bằng giao đất ở tái định cư theo quy định; trường hợp quỹ đất tái định cư trên địa bàn phường không đảm bảo đủ diện tích bồi thường mà có nhu cầu tái định cư trên địa bàn các xã khác thì Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét từng dự án cụ thể. Việc bồi thường bằng giao đất tái định cư thực hiện theo khoản 2 Điều này.

2. Đối với các xã thì thực hiện bồi thường bằng giao đất ở tái định cư. Diện tích đất ở được bồi thường bằng diện tích đất ở bị thu hồi nhưng không nhỏ hơn suất tái định cư tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Quy định này và không vượt quá hạn mức giao đất ở mới tối đa tại địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.”

5. Điều chỉnh khoản 3, khoản 4 Điều 22 như sau:

“3. Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh mục quỹ nhà, quỹ đất tái định cư trước khi lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

4. Lập và trình Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.”

5. Điều chỉnh khoản 2 Điều 24 như sau:

“2. Phối hợp với đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết đã được phê duyệt.”

6. Điều chỉnh trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố tại Điều 25 như sau:

1. Điều chỉnh điểm a khoản 1: “Kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện đúng trình tự, thủ tục bồi thường hỗ trợ và tái định cư và thực hiện đúng kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đã được phê duyệt.”

2. Điều chỉnh điểm a khoản 2: “Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết vướng mắc của Ủy ban nhân dân cấp xã trong áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giá đất; phối hợp với Sở Xây dựng trong việc xây dựng đơn giá công trình, vật kiến trúc, giá bán nhà tái định cư”.

3. Điều chỉnh điểm b khoản 3: “Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết những vướng mắc trong xác định mức bồi thường, hỗ trợ nhà, công trình, vật kiến trúc, mồ mả.”

4. Điều chỉnh điểm a khoản 5: “Giải quyết các vướng mắc của Ủy ban nhân dân cấp xã về chính sách bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi.”

**Điều 4. Điều chỉnh, bổ sung điều khoản chuyển tiếp như sau:**

“**Điều 28. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với các trường hợp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chính sách hỗ trợ khác mà không trái với quy định của Luật Đất đai, các Nghị định hướng dẫn thi hành và Quy định này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo chính sách đã được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận.

2. Trường hợp đang thực hiện thủ tục quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác đối với từng dự án cụ thể quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai mà chưa kết thúc nhiệm vụ thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục thực hiện theo quy định”.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày…… . Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 2; - Thủ tướng Chính phủ; (để b/c) - Đ/c Bí thư Thành ủy; (để b/c) - Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; - Thường trực Thành ủy; - Thường trực HĐND Thành phố; - Chủ tịch UBND Thành phố; - Các Phó Chủ tịch UBND TP; - Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp); - Văn phòng Thành ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH TP HN; - Văn phòng HĐND TP; - Cổng TTĐT Chính phủ; - Cổng Giao tiếp điện tử TP;  - VP UBND TP: Các P.CVP, TKBT, TH, ĐT, KT, NC, KGVX; - TT Truyền thông, Dữ liệu và công nghệ số TPHN; - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT.CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Trọng Đông** |